TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/ HNGĐ- ST
Ngày 01/02/2022
"V/v xác nhận cha cho con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Chỉ

Bà Hứa Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc xác nhận cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh H;

Bị đơn: Anh Đinh Ngọc D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 25A, T, phường T, thành phố H, tỉnh H;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh H. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam H, Cục V, B.

Chị H, anh D, anh Q đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Trần Văn Q, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh H kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh H. Quá trình vợ chồng sinh sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến tháng 8 năm 2022 chị và anh Q đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, được Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 76/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2022. Trong quá trình sống ly thân với anh Q, chị H đã phát sinh quan hệ tình cảm với anh Đinh Ngọc D và ngày 01/3/2022, chị H sinh cháu Nguyễn Ngọc A tại bệnh viện phụ sản H. Do vẫn tồn tại quan hệ với anh Trần Văn Q và xác định không phải con đẻ của anh Q nên chị H không thể đi khai sinh cho con theo quy định của pháp luật. Tại phần họ và tên cha trong giấy chứng sinh của cháu Ngọc A ghi mẹ đơn thân. Ngày 18/11/2022, anh Đinh Ngọc D và cháu Nguyễn Ngọc A đã làm xét nghiệm ADN. Tại Kết luận giám định ADN số 221889GL/ADN ngày 18/11/2022 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền-GENLAB kết luận: Đinh Ngọc D có quan hệ huyết thống bố-con với người có tên dự kiến Đinh Ngọc G(tên trên giấy chứng sinh Nguyễn Ngọc A), độ tin cậy > 99,9999%. Do vậy, chị đề nghị Tòa án xác định anh Đinh Ngọc D là cha của cháu Nguyễn Ngọc A để chị làm thủ tục khai sinh cho cháu theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị đơn trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H có phát sinh tình cảm từ năm 2021. Thời điểm đó, chị H đã sống ly thân với anh Trần Văn Q. Đến ngày 01 tháng 3 năm 2022, chị H sinh cháu Nguyễn Ngọc A. Sau khi sinh cháu Ngọc A, do không xác định được ai là cha đẻ của cháu nên anh chị chưa làm được khai sinh cho cháu. Đến ngày 18 tháng 11 năm 2022, anh và cháu Ngọc A đi xét nghiệm ADN tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền-GENLAB, kết quả xét nghiệm anh và cháu Ngọc A cùng huyết thống. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho cháu được khai sinh đúng quy định của pháp luật, anh nhất trí đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Ngọc A là con đẻ của anh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Q xác định: Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 2015. Đến năm 2019 thì sống ly thân và đến ngày 12 tháng 8 năm 2022, anh chị ly hôn, đã được Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Kể từ khi ly thân, giữa anh và chị H không còn quan hệ sinh hoạt tình cảm vợ chồng nên tháng 3 năm 2022, chị H có sinh cháu Nguyễn Ngọc A. Anh xác định cháu Ngọc A không phải con đẻ của anh. Hiện tại, bản thân anh đang chấp hành án tại Trại giam H không thể tham gia tố tụng tại Tòa án nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên tòa:

Chị H, anh D và anh Q đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ

khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng Điều 88; Điều 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xác định anh Đinh Ngọc D là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc A. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H có địa chỉ tại thôn L, xã L, huyện K, tỉnh H khởi kiện xác định cha cho con đối với anh Đinh Ngọc D có địa chỉ số 25A, T, phường T, thành phố H, tỉnh H. Chị H và anh D đều có đơn chọn Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương để giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật Tố tụng dân sự. Chị H là nguyên đơn, anh D là bị đơn và anh Q là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều đã được triệu tập hợp lệ và đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh D, anh Q.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Q được Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự 76/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2022. Trong thời gian chưa làm thủ tục ly hôn với anh Trần Văn Q thì ngày 01/03/2022 chị Nguyễn Thị H sinh được cháu Nguyễn Ngọc A. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015: "Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân". Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh Trần Văn Q cùng xác định cháu Nguyễn Ngọc A không phải là con của anh Trần Văn Q. Tại Kết luận giám định ADN số 221889GL/ADN ngày 18/11/2022 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền-GENLAB kết luận: Đinh Ngọc D có quan hệ huyết thống bố-con với người có tên dự kiến Đinh Ngọc G(tên trên giấy chứng sinh Nguyễn Ngọc A), độ tin cậy > 99,9999%. Do vậy, căn cứ vào Điều 88, 91, 102 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H xác định anh Đinh Ngọc D là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 01/03/2022.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88; Điều 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

1. Xác định anh Đinh Ngọc D là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 01/3/2022.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0004948 ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kim Thành;
- UBND xã Liên Hòa, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương